

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 84/2022 QĐ-BKSG ngày 31 tháng 05 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn).

Đợt: 1

Năm: 2022

NGÀNH DƯỠC

STT	MSSV	Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm tốt nghiệp		Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
							Thang điểm 10	Thang điểm 4		
1	1193240005	Lý Thị Thanh	Mai	25/05/1997	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	7.3	2.92	Khá	
2	1193240003	Đặng Minh	Phát	08/08/1997	Nam	Tây Ninh	6.5	2.59	Khá	
3	1193180016	Trần Hữu	Tài	11/02/1985	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	8.5	3.41	Giỏi	
4	1193240055	Lê Thị Bích	Thùy	20/10/2001	Nữ	Gia Lai	6.5	2.59	Khá	
5	1193180006	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	29/08/1991	Nữ	Long An	7.0	2.80	Khá	
6	1193180026	Dương Thị	Hoa	03/07/1987	Nữ	Vĩnh Phúc	8.8	3.53	Giỏi	
7	1193240116	Trần Thị	Lệ	10/12/1997	Nữ	Hà Tĩnh	6.5	2.62	Khá	
8	1193240004	Dương Minh	Lý	15/08/1988	Nam	Tây Ninh	7.3	2.91	Khá	
9	1193240032	Nguyễn Thanh	Tâm	19/09/1979	Nam	Tây Ninh	6.7	2.68	Khá	
10	1193240023	Bùi Xuân	Tới	17/01/1997	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	6.8	2.70	Khá	
11	1193180022	Hoàng Thị	Tư	15/05/1988	Nữ	Thanh Hóa	7.6	3.03	Khá	
12	2193240231	Lê Thị Bích	Ngọc	15/06/2001	Nữ	Phú Yên	6.0	2.42	Trung Bình	
13	2193240049	Nguyễn Thị Thu	Nhi	25/08/1995	Nữ	Gia Lai	7.5	3.01	Khá	
14	2193240297	Nghiêm Thị Thanh	Oanh	24/10/1999	Nữ	Thanh Hóa	6.6	2.63	Khá	
15	2193180058	Nguyễn Việt	Thống	20/02/1984	Nam	Tiền Giang	6.7	2.67	Khá	
16	2193240268	Lê Bảo	Trâm	20/10/1998	Nữ	Bình Dương	5.9	2.35	Trung Bình	
17	2193240023	Hoàng Thị	Xinh	11/12/1995	Nữ	Nghệ An	7.7	3.08	Khá	
18	2193180051	Nguyễn Thị Thái Kim	Hằng	23/02/1990	Nữ	Bình Thuận	8.0	3.21	Giỏi	
19	2193240284	Đặng Thị	Mai	13/11/1996	Nữ	Thừa Thiên Huế	7.7	3.10	Khá	
20	2193180053	Trần Thị Ngọc	Nhung	03/02/1964	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	8.6	3.46	Giỏi	
21	2193180031	Ngô Thị Tuyết	Nhung	19/09/1986	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	6.7	2.67	Khá	
22	2193180047	Tiêu Hồng	Phát	13/10/1991	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	7.6	3.04	Khá	
23	2193180062	Nguyễn Thị	Tuất	16/10/1982	Nữ	Hà Nam	7.7	3.08	Khá	
24	2193180015	Nguyễn Thị Minh	Tuyến	04/10/1991	Nữ	Bình Định	8.3	3.32	Giỏi	
25	2193240325	Lê Vũ Phương	Uyên	08/11/1992	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	7.4	2.96	Khá	
26	2193180033	Lâm Thị Thùy	Vân	30/10/1993	Nữ	Đắk Lắk	8.0	3.20	Giỏi	
27	117030077	Nguyễn Minh	Nhật	13/12/2002	Nam	Tây Ninh	5.5	2.18	Trung Bình	
28	217030087	Vũ Trần Thùy	Trúc	07/10/2002	Nữ	Lâm Đồng	5.4	2.15	Trung Bình	
29	1833620218	Nguyễn Bảo	Anh	01/09/2002	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	5.8	2.33	Trung Bình	

STT	MSSV	Họ và tên đệm	Tên	Năm sinh	Giới tính	Nơi sinh	Điểm tốt nghiệp		Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
							Thang điểm 10	Thang điểm 4		
30	1833620311	Nguyễn Thị Ngọc	Hồng	14/10/1998	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	7.8	3.12	Khá	
31	1833620219	Lê Thị Thanh	Mai	02/04/2002	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	5.9	2.36	Trung Bình	
32	1833620254	Lê Phương	Nghi	11/06/1999	Nữ	Vĩnh Long	7.0	2.81	Khá	
33	1833620143	Nguyễn Hữu	Ngọc	13/11/2003	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	5.6	2.24	Trung Bình	
34	1833620200	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	03/06/1995	Nữ	Bình Phước	7.1	2.83	Khá	
35	1833620300	Lê Quang	Thắng	03/07/2001	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	6.6	2.65	Khá	
36	1831820240	Lê Thị Thu	Trang	15/02/1994	Nữ	Sông Bé	7.9	3.15	Khá	
37	1832420483	Lê Thị Thu	Nga	25/03/1972	Nữ	Long An	6.7	2.66	Khá	

TP. HCM, ngày 31 tháng 05 năm 2022

NGƯỜI LẬP

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Nguyên Ngọc



Lê Bá Phước



Trần Văn Khoa



Vũ Thị Ngọc Hà